

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH DỊCH VỤ NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017

PHẦN I: KẾT QUẢ KINH DOANH DỊCH VỤ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2016

1) Về thực hiện các chỉ tiêu về sản lượng:

- Sản lượng giao nhận hàng hóa XNK**

Hàng bằng đường hàng không (Tấn)

KH 2016	TH 2016	TH 2015	(%) TH 2016 so với	
			KH năm	Cùng kỳ
931	710.0	789	76%	90%

Hàng bằng đường biển

Hàng nguyên Cont (Teu)

KH 2016	TH 2016	TH 2015	(%) TH 2016 so với	
			KH năm	Cùng kỳ
19,649	18,989	16,986	97%	112%

Hàng lẻ (M³)

KH 2016	TH 2016	TH 2015	(%) TH 2016 so với	
			KH năm	Cùng kỳ
21,462	20,190	12,410	94%	163%

- Sản lượng hàng qua cảng ICD Transimex & dịch vụ Kho bãi chung**

+ Cảng ICD

Cont hàng (Teu)

KH 2016	TH 2016	TH 2015	(%) TH 2016 so với	
			KH năm	Cùng kỳ
188,200	236,403	191,375	126%	124%

Cont rỗng (Teu)

KH 2016	TH 2016	TH 2015	(%) TH 2016 so với	
			KH năm	Cùng kỳ
142,000	131,577	133,084	93%	99%

Kho CFS (M³)

KH 2016	TH 2016	TH 2015	(%) TH 2016 so với	
			KH năm	Cùng kỳ
344,000	364,165	400,173	106%	91%

Kho Lạnh (Tấn)

KH 2016	TH 2016	TH 2015	(%) TH 2016 so với	
			KH năm	Cùng kỳ
31,500	37,467	31,449	119%	119%

Kho ngoại quan

Nhập khẩu (M³)

KH 2016	TH 2016	TH 2015	(%) TH 2016 so với	
			KH năm	Cùng kỳ
54,200	69,767	53,582	129%	130%

Xuất khẩu (M³)

KH 2016	TH 2016	TH 2015	(%) TH 2016 so với	
			KH năm	Cùng kỳ
33,000	57,995	30,519	176%	190%

Ghi chú: sản lượng thực hiện trên = sản lượng của KNQ ICD + KNQ TMS DC+ KNQ TMS SHTP

+ **Trung tâm phân phối – TMS DC (Tấn)**

Nhập kho (Tấn)

KH 2016	TH 2016	TH 2015	(% TH 2016 so với	
			KH năm	Cùng kỳ
46,500	145,699	67,882	313%	215%

Xuất kho (Tấn)

KH 2016	TH 2016	TH 2015	(% TH 2016 so với	
			KH năm	Cùng kỳ
46,500	137,676	61,751	296%	223%

• **Sản lượng hàng vận chuyển Sà lan và vận tải Container đường bộ:**

TT DV Vận chuyển Sà Lan (Teu)

KH 2016	TH 2016	TH 2015	(% TH 2016 so với	
			KH năm	Cùng kỳ
118,000	138,393	104,488	117%	132%

Vận tải Container đường bộ (Teu)

KH 2016	TH 2016	TH 2015	(% TH 2016 so với	
			KH năm	Cùng kỳ
38,466	38,948	27,456	101%	142%

Ghi chú: SL (Teu) = Sl chuyển x 2 (Thông thường 1 chuyển cont 40')

• **Sản lượng hàng làm Đại lý vận tải biển:**

Vận chuyển Quốc tế (Teu)

KH 2016	TH 2016	TH 2015	(% TH 2016 so với	
			KH năm	Cùng kỳ
31,124	38,894	25,634	125%	152%

Vận chuyển nội địa HCM-HPG-HCM (Teu)

KH 2016	TH 2016	TH 2015	(% TH 2016 so với	
			KH năm	Cùng kỳ
2,000	1,933	1,479	97%	131%

2) **Về thực hiện các chỉ tiêu về tài chính:**

Kết quả kinh doanh năm tài chính 2016 (Hợp nhất) (ĐVT: triệu đồng):

STT	CHỈ TIÊU	KH 2016	TH 2016	TH 2015	(% TH 2016 so với	
					KH năm	Cùng kỳ 2015
1	Tổng doanh thu	507.000	615.663	488.804	121,4%	126,0%
2	Lợi nhuận trước thuế	219.252	192.222	175.999	87,7%	109,2%
3	Tỷ trọng LNTT/Tổng doanh thu	43,2%	31,2%	36,0%	72,2%	86,7%
4	Cổ tức		30%	20%		150%

3) **Về thực hiện các dịch vụ cốt lõi của Công ty:**

3.1) **Hoạt động kinh doanh dịch vụ:**

- **Dịch vụ Logistics:** Tập trung khai thác dịch vụ Logistics tích hợp và Logistics theo hợp đồng (Contract logistics) cho các khách hàng truyền thống và tìm kiếm những khách hàng mới, dần hoàn thiện chuỗi cung ứng dịch vụ Logistics với quy mô toàn quốc. Dịch vụ Logistics hàng nặng đã có khởi sắc với việc tiếp tục hoàn tất các phần của dự án Thái Bình, Vĩnh Tân 4 và đang chuẩn bị phục vụ cho các dự án Phong Điện Bến Tre, Cà Mau
- **Dịch vụ khai thác container & Dịch vụ vận tải thủy nội địa:** Năm 2016 đánh dấu là một năm đạt đỉnh về sản lượng khai thác container tại ICD Transimex tính từ ngày thành lập ICD Transimex đến nay (367.980 TEU Vs 324.459 TEU) cũng như sản lượng vận chuyển container bằng xà lan kết nối giữa các ICD khu vực Thành phố Hồ Chí Minh với hệ thống cảng tại Cái Mép - Thị Vải (138.393 TEU Vs 104.488 TEU). Ngày 27/2/2017 vừa qua, Công ty đã tổ chức khai trương đưa

vào hoạt động con tàu xà lan TMS-99, nâng tổng số đội tàu xà lan chuyên dụng chở container lên 9 chiếc với tổng năng lực vận chuyển lên 3,500 TEU/Tuần.

- **Dịch vụ khai thác kho:** Sau khi đưa vào hoạt động, Trung Tâm Logistics Transimex Khu Công Nghệ Cao (SHTP TMS Logistics) tổng diện tích kho trong toàn công ty lên đến gần 100.000 m² và đã nhân rộng ra các loại hình khai thác Kho vốn không phải là truyền thống của Transimex như Kho có bảo quản nhiệt độ, Kho phân phối, kho Cross-Docking... nhằm hoàn thiện chuỗi cung ứng dịch vụ Kho. Qua hơn 6 tháng hoạt động, Trung Tâm Logistics Khu CNC đã gần như đạt công suất khai thác tối đa. Các loại hình khai thác kho truyền thống như CFS, Ngoại quan đều giữ tốc độ tăng trưởng tốt.
- **Dịch vụ đại lý Container Liner Quốc Tế & Nội địa:** Tiếp tục đạt kết quả tốt cả hai khu vực Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội/Hải Phòng. Sau khi hãng tàu đưa một chuyến tàu vào khai thác trực tiếp tại Hải Phòng từ tháng 12/2016, sản lượng do đại lý khai thác luôn đạt yêu cầu từ Hãng. Tổng sản lượng cả hai khu vực đạt mức 40.887 TEU cho năm 2016.
- **Dịch vụ vận tải container đường bộ:** Đã hình thành chuỗi cung ứng vận tải container đường bộ tại ba khu vực chính của cả nước gồm Hà Nội/Hải Phòng, Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện đang cố gắng khai thác tối đa khả năng vận chuyển. Ngoài ra, công ty cũng đã hình thành chuỗi cung ứng dịch vụ giao hàng bằng xe tải vừa và nhỏ, bao gồm Cold Chain, tiến tới phát triển khai thác dịch vụ giao hàng nhanh, logistics E-Commerce...
- **Các dịch vụ khác:** Dịch vụ khai thác cho thuê văn phòng luôn đạt tối đa 100% công suất, Bộ phận quản lý tòa nhà luôn cải thiện dịch vụ làm hài lòng khách hàng đang thuê văn phòng tại tòa nhà.

3.2) Về tổ chức & hoàn thiện đội ngũ nhân sự, bộ máy:

- Thành lập Phòng quản trị đầu tư bao gồm các chức năng quản trị rủi ro, quản trị đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm, nghiên cứu các dự án đầu tư.
- Cải tiến công tác tuyển dụng để đảm bảo có những quyết định tuyển dụng chính xác.
- Chú trọng công tác đào tạo nâng cao năng lực cho nhân viên, cán bộ quản lý và phát triển nguồn nhân lực của Công ty.
- Tính đến ngày 31/12/2016, tổng số lao động tại Công ty mẹ: 382 người, TMS Property: 06 người, TMS-Trans: 69 người, TMS DC: 27 người, TMS SHTP: 136 người

3.3) Về kết quả hoạt động của các Công ty có vốn đầu tư của TMS, các Công ty liên doanh, liên kết năm 2016 (ĐVT: triệu đồng):

STT	ĐƠN VỊ	DOANH THU		LỢI NHUẬN	
		THỰC HIỆN	(%) TH 2016 SO VỚI 2015	THỰC HIỆN	(%) TH 2016 SO VỚI 2015
1	Công ty Liên doanh Nippon Express (Vietnam)	1.499.938	74,5%	122.469	151,5%
2	Công ty CP Vận tải & Xếp dỡ Hải An (HAH)	487.581	92,9%	148.662	81,5%
3	Công ty CP Vinafreight (VNF)	1.649.023	84,8%	54.575	108,3%

3.4) Hoạt động đoàn thể và cộng đồng:

- Công đoàn cơ sở đã tham gia cùng Ban điều hành thực hiện tốt các chế độ chính sách cho người lao động, như đóng BHXH, BHYT, BHTN, trả lương cho CNVC-LĐ đúng chế độ chính sách, phù hợp với hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo đảm thu nhập ổn định
- Thực hiện đầy đủ các chương trình của Công Đoàn cấp trên đề ra và hướng dẫn. Công ty đã tạo điều kiện cho Chi Bộ hoạt động, sinh hoạt đầy đủ.

- Chăm lo tốt đời sống của cán bộ nhân viên thông qua các chương trình tổ chức khám sức khỏe hàng năm cho cán bộ nhân viên, tổ chức đi nghỉ mát nước ngoài (Malaysia) cho tất cả cán bộ nhân viên, chương trình đi tham quan du lịch cho cán bộ quản lý tại Hàn Quốc đã thực sự tạo tinh thần làm việc, khí thế mới cho toàn thể nhân viên công ty.

PHẦN II: KẾ HOẠCH KINH DOANH DỊCH VỤ NĂM 2017

I. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2017:

1. Về sản lượng:

- **Sản lượng giao nhận hàng hóa XNK**

Hàng bằng đường hàng không (Tấn)

KH 2017	TH 2016	Tỷ Lệ
925.16	710.0	130%

Hàng bằng đường biển

Hàng nguyên Cont (Teu)

KH 2017	TH 2016	Tỷ Lệ
19,970	18,989	105%

Hàng lẻ (M³)

KH 2017	TH 2016	Tỷ Lệ
26,836	20,190	133%

- **Sản lượng hàng qua cảng ICD Transimex & dịch vụ Kho bãi chung**

+ Cảng ICD:

Cont hàng (TEU):

KH 2017	TH 2016	Tỷ Lệ
235,200	236,403	99%

Cont rỗng (TEU):

KH 2017	TH 2016	Tỷ Lệ
138,934	131,577	106%

Ghi chú: Giảm Cont hàng nhập, tăng Cont rỗng

Kho CFS (M³):

KH 2017	TH 2016	Tỷ Lệ
364,000	364,165	100%

Kho lạnh (Tấn):

KH 2017	TH 2016	Tỷ Lệ
109,500	37,467	292%

	KH 2017	TH 2016	Tỷ Lệ
Nhập khẩu	75,142	69,767	108%
Xuất khẩu	50,683	57,995	87%

Ghi chú : Sản lượng TH trên = Sản lượng của KNQ ICD + KNQ DC + KNQ SHTP

+ Trung tâm phân phối – TMS DC (Tấn)

	KH 2017	TH 2016	Tỷ Lệ
Nhập kho	167,790	145,699	115%
Xuất kho	165,914	137,676	121%

Ghi chú: Giảm DC tăng KNQ

- **Sản lượng hàng vận chuyển Sà lan và Vận tải Container đường bộ:**

TT DV Vận chuyển Sà Lan (Teu)

KH 2017	TH 2016	Tỷ Lệ
135,000	138,393	98%

Vận tải Container đường bộ (Teu)

KH 2017	TH 2016	Tỷ Lệ
42,366	38,948	109%

Vận tải đường bộ khác (Tấn)

KH 2017	TH 2016	Tỷ Lệ
85,200	92,630	92%

Ghi chú : $SL (Teu) = Sl chuyển \times 2$ (Thông thường 1 chuyển = cont 40")

Giảm hàng rời tập trung khai thác hàng Cont

- Sản lượng hàng làm Đại lý vận tải biển:**

Vận chuyển Quốc tế (Teu)

KH 2017	TH 2016	Tỷ Lệ
63,293	38,894	163%

Vận chuyển nội địa HCM-HPG-HCM (Teu)

KH 2017	TH 2016	Tỷ Lệ
2,500	1,933	129%

2. Về tài chính:

Phân đầu thực hiện kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2017 (ĐVT: triệu đồng):

STT	CHỈ TIÊU	KH 2017	(%) so với TH 2016
1	Tổng doanh thu	700.750	113,80%
2	Lợi nhuận trước thuế	213.180	111,00%
3	Cổ tức	25%-30%	83%-100%

II. Những mục tiêu tập trung trong năm 2017:

Thực hiện chiến lược phát triển bền vững và tập trung vào ngành nghề cốt lõi của Công ty thông qua các mục tiêu cụ thể như sau:

- Tiếp tục tập trung khai thác có hiệu quả Trung tâm Logistics Khu Công nghệ cao TP. Hồ Chí Minh (KCNC) - đầu tư mở rộng, tăng diện tích khai thác Kho nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển cho khách hàng là các nhà đầu tư trong KCNC, các doanh nghiệp quanh KCNC và các khu dân cư lớn lân cận.
- Phát triển và hoàn thiện các chuỗi cung ứng dịch vụ Logistics chuyên biệt như dịch vụ giao hàng FMCG bằng xe tải, dịch vụ Cold Chain, dịch vụ Logistics hàng dự án...
- Nắm bắt các cơ hội và triển khai các dự án đầu tư mới nhằm hoàn thiện chuỗi cung ứng dịch vụ Logistics trên phạm vi cả nước.
- Phối kết hợp tốt với các doanh nghiệp liên kết (Vinafreight/Vector/Vietway) và các cổ đồng chiến lược (Cholimex, Cholimex Food) nhằm tăng cường cho phát triển khai thác dịch vụ Logistics tích hợp và tổng thể.
- Nghiên cứu phát triển dịch vụ Logistics cho E-Commerce nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển của loại hình kinh doanh này trên toàn cầu cũng như tại Việt Nam.
- Khởi động lại hoạt động của Phòng Logistics Hàng không nhằm phát triển dịch vụ Logistics Hàng Không.
- Đưa vào khai thác hiệu quả và nhanh chóng Kho lạnh tại Trung tâm Logistics TMS Đà Nẵng.

8. Thực hiện cổ phần hóa để nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty Vận tải Transimex (Công ty con 100 vốn).
9. Tăng cường công tác Marketing, quảng bá thương hiệu TMS & các công ty liên doanh liên kết
10. Thực hiện tốt công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của Công ty.
11. Thực hiện các trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường gắn liền với tăng trưởng kinh tế bền vững.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 02 năm 2017

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Duy Hiệp